

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
(kèm theo Báo cáo số: 3046 /BC-SCT ngày 07 tháng 12 năm 2025)

TT	Tên sản phẩm	Tự công bố theo (QCVN, TCVN, Thông tư, Quy định,...)	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Kết quả	Ghi chú
I	Tự công bố sản phẩm				
1	BIA GOLDMATE LAGER	QCVN 6-3:2010	Hàm lượng Ethanol	4,14	
			Hàm lượng Diacetyl	0,06	
			Hàm lượng Methanol	KPH (MDL = 2)	
2	RƯỢU ĐỒNG TIỀN SACHI	TCVN 7043:2013	Cảm quan	Trạng thái: dạng lỏng đồng nhất, không có cặn Màu sắc: không màu Mùi vị: đặc trưng sản phẩm, không có mùi vị lạ Tạp chất lạ: không nhìn thấy bằng mắt thường	
			Methanol	68.7	
			Rượu bậc cao, tính theo methyl 2 - pronaol	755	
			Aldehyd, tính theo acetaldehyde	93.5	
			Ester, tính theo ethyl acetate	279	
			Chì (Pb)	Không phát hiện	
			Ethanol ở 20 độ rượu	31.7	
3	Bia	QCVN 6-	Hàm lượng	3.83	

	Sompasong	3:2010/BYT	Ethanol ở 20 độ		
			Hàm lượng Diacetyl	0.103	
			Hàm lượng Sn	150	
4	Bia Sompasong 3.8%	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Ethanol ở 20 độ	3.83	
			Hàm lượng Diacetyl	0.2	
			Hàm lượng Sn	150	
5	RƯỢU ĐÀKA CHANH DÂY	QCVN 6-3:2010/BYT	Màu sắc	Màu vàng	
			Trạng thái	Dạng lỏng, có cặn lơ lửng	
			Mùi vị	Mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ	
			Chì (Pb)	Không phát hiện	
			Methanol	Không phát hiện	
			Aldehyde	Không phát hiện	
			Hàm lượng rượu bậc cao	Không phát hiện	
			Hàm lượng este, tính theo etyl axetat	Không phát hiện	
			Độ cồn	16.1	
6	RƯỢU ĐÀKA Café	QCVN 6-3:2010/BYT	Acid hydrocyanic	Không phát hiện	
			Màu sắc	Màu nâu đậm	
			Trạng thái	Dạng lỏng, có cặn lơ lửng	
			Mùi vị	Mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ	
			Chì (Pb)	Không phát hiện	
			Methanol	Không phát hiện	
			Aldehyde	Không phát hiện	
			Hàm lượng rượu bậc cao	Không phát hiện	
			Hàm lượng este, tính theo etyl axetat	Không phát hiện	

			Độ cồn	15.1	
			Acid hydrocyanic	Không phát hiện	
7	RƯỢU SÂM ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO SAO MAI KON TUM	QCVN 6-3:2010/BYT	Độ cồn	19.7	
			Màu sắc	Màu vàng nâu nhạt	
			Trạng thái	Dạng lỏng	
			Mùi vị	Mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ	
			Chì (Pb)	Không phát hiện	
			Hàm lượng Exter	Không phát hiện	
			Mathanol	Không phát hiện	
			Aldehyde	Không phát hiện	
			Hàm lượng rượu bậc cao	Không phát hiện	
8	Rượu Trường Sơn 53% Vol	QCVN 6-3:2010/BYT	Cảm quan	Trạng thái: dạng lỏng; Màu sắc: trong suốt; không màu; Mùi vị: mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ	
			Ethanol	53.3	
			Hàm lượng methanol	KPH (LOD=18.8)	
			Hàm lượng rượu bậc cao	KPH (LOD=1.88)	
			Hàm lượng aldehyd	KPH (LOD=1.88)	
			Hàm lượng este	KPH (LOD=1.88)	
			Chì (Pb)	KPH (LOD=0,006)	
			Ochratoxin A	KPH (LOD=0.15)	
9	Rượu Trường Sơn 43% Vol	QCVN 6-3:2010/BYT	Cảm quan	Trạng thái: dạng lỏng; Màu sắc: trong suốt; không màu; Mùi vị: mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ	
			Ethanol	42.8	

			Hàm lượng methanol	KPH (LOD=23.4)	
			Hàm lượng rượu bậc cao	KPH (LOD=2.34)	
			Hàm lượng aldehyd	KPH (LOD=2.34)	
			Hàm lượng este	KPH (LOD=2.34)	
			Chì (Pb)	KPH (LOD=0,006)	
			Ochratoxin A	KPH (LOD=0.15)	
10	Rượu Trường Sơn 33% Vol	QCVN 6-3:2010/BYT	Cảm quan	Trạng thái: dạng lỏng; Màu sắc: trong suốt; không màu; Mùi vị: mùi việc đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ	
			Ethanol	33.2	
			Hàm lượng methanol	KPH (LOD=30.1)	
			Hàm lượng rượu bậc cao	KPH (LOD=3.01)	
			Hàm lượng aldehyd	KPH (LOD=3.01)	
			Hàm lượng este	KPH (LOD=3.01)	
			Chì (Pb)	KPH (LOD=0,006)	
			Ochratoxin A	KPH (LOD=0.15)	
11	Rượu Quảng Tiên	QCVN 6-3:2010/BYT	Màu sắc	Màu trắng	
			Mùi vị	Không có mùi vị, có mùi đặc trưng của sản phẩm	
			Trạng thái	Dung dịch lỏng	
			Hàm lượng	349	
			Hàm lượng aldehyd		
			Hàm lượng Ester	74.3	
			Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Ethanol	38	
			Rượu bậc cao	1180	

12	Rượu Quảng Tiên 3	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	32	
13	Rượu Quảng Tiên 2	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	26	
14	Rượu Quảng Tiên 1	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	20	
15	Đồ uống có cồn Chill Strong Booze	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	6,01	
			Hàm lượng Hydrocyanic	KPH	
16	Đồ uống có cồn HighBall	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	7,02	
			Hàm lượng Hydrocyanic	KPH	
17	Rượu đá ong	QCVN 6-3:2010/BYT	Màu sắc	Màu trắng	
			Mùi vị	Không có mùi vị lạ, có mùi đặc trưng của sản phẩm	
			Hàm lượng Alderhyde	KPH	
			Hàm lượng Ester	KPH	
			Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	29	
18	BIA MUGI NO HIKARI	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	5.02	
19	BIA HELLO HIGH	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	0.07	
			Hàm lượng	4.33	

			Etanol		
20	Đồ uống có cồn CHU-HI GRAPEFRUIT	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Etanol	6,04	
			Hàm lượng Hydrocyanic	KPH	
			Hàm lượng Methanol	KPH	
21	Rượu sâm dây Ngọc Linh	QCVN 6-3:2010/BYT	Hàm lượng Etanol	23.4	
			Aldehyde	170	
			Ester	265	
			Rượu bậc cao	1221	
22	Rượu mơ ốt Modoho	QCVN 6-3:2010/BYT	Cảm quan	Trạng thái: dạng lỏng đồng nhất, không có cặn Màu sắc: màu nâu nhạt đặc trưng sản phẩm Mùi vị: đặc trưng sản phẩm, không có mùi vị lạ Tạp chất lạ: không nhìn thấy bằng mắt thường	
			Etanol ở 20 độ	13.2	
			Methanol	58.3	
			Rượu bậc cao tính theo methyl 2	205	
			Aldehyde	60.9	
			Ester	87.1	
			Chì	Không phát hiện	
23	Rượu mơ Mohodo	QCVN 6-3:2010/BYT	Cảm quan	Trạng thái: dạng lỏng đồng nhất, không có cặn Màu sắc: màu nâu nhạt đặc trưng sản phẩm Mùi vị: đặc trưng sản phẩm, không có mùi vị lạ Tạp chất lạ: không nhìn thấy bằng mắt	

				thường	
			Ethanol	33.2	
			Methanol	56.1	
			Chì	Không phát hiện	
			Aldehyd	52.3	
			Ester	78.7	
			Rượu bậc cao	184	
24	Rượu Vodka Ấn Trà	QCVN 6- 3:2010/BYT	Màu sắc	Màu trắng trong	
			Mùi vị	Không có mùi vị lạ, có mùi đặc trung của sản phẩm	
			Trạng thái	Dạng lỏng, không vẩn đục, không có cặn	
			Hàm lượng Adehyde	12.8	
			Hàm lượng Methanol	KPH	
			Hàm lượng Etanol	30	
25	Bia Lon Steerman Blone (Trắng)	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	0.05	
26	Bia Mills Draught (đỏ)	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	0,07	
27	Bia Iceberg lon 330 ml	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	5.02	
28	Bia Iceberg chai 600 ml	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	5.02	
29	Bia Iceberg chai 325 ml	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	4.99	
30	Bia Mugi No Hikari 50% lon 330ml	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	4.02	
31	Bia Mugi No	QCVN 6-	Hàm lượng	KPH	

	Hikari 50% lon 500 ml	3:2010/BYT	Diacetyl		
			Hàm lượng Etanol	4.02	
32	Bia New Mugi No Hikari lon 500 ml	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	4.94	
33	Bia New Mugi No Hikari lon 330 ml	QCVN 6- 3:2010/BYT	Hàm lượng Diacetyl	KPH	
			Hàm lượng Etanol	5.01	
34	Rượu ngâm đồng trùng hạ thảo	QCVN 6- 3:2010/BYT	Ethanol	35.5	
			Methanol	KPH	
			Hàm lượng aldehyd	KPH	
			Hàm lượng rượu bậc cao	KPH	
			Furfural	KPH	
II	Tổng hợp, đánh giá việc sử dụng phụ gia bị cấm hoặc chưa được cấp phép, pha chế bằng cồn công nghiệp				
	Trong tổng số 34 mẫu sản phẩm đồ uống có cồn, Sở Công Thương tiếp nhận từ năm 2023 đến nay: không phát hiện trường hợp nào sử dụng phụ gia bị cấm hoặc phụ gia chưa được cấp phép theo Danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng của Bộ Y tế. Các chỉ tiêu về methanol, aldehyd, chì, cyanua, furfural và một số chất độc hại khác đều nằm trong giới hạn cho phép hoặc không phát hiện trong hầu hết các mẫu. Không phát hiện trường hợp nào sử dụng cồn công nghiệp trong quá trình sản xuất, pha chế đồ uống có cồn trên địa bàn. Tất cả các mẫu kiểm nghiệm đều sử dụng cồn thực phẩm đạt tiêu chuẩn, thể hiện qua hàm lượng ethanol đo được phù hợp với công bố và không có dấu hiệu nhiễm tạp chất công nghiệp. Đối với công tác kiểm tra và xử lý: không có vi phạm nào liên quan đến sử dụng phụ gia cấm hoặc cồn công nghiệp được ghi nhận. * Đánh giá: trên địa bàn quản lý không ghi nhận hành vi vi phạm về sử dụng phụ gia cấm hoặc cồn công nghiệp trong sản xuất đồ uống có cồn. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này được đánh giá đảm bảo hiệu quả và nghiêm túc.				
III	Tổng hợp, đánh giá việc lưu thông rượu giả, rượu không rõ nguồn gốc				
	Trong giai đoạn 03 năm gần nhất (2023–2025), qua công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất trên địa bàn, không phát hiện trường hợp nào lưu thông rượu giả hoặc rượu không rõ nguồn gốc. Thị trường rượu tại địa phương cơ bản ổn định, các sản phẩm lưu hành đều có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đáp ứng quy định về nhãn mác và an toàn thực phẩm. Công tác				

	quản lý, phối hợp giữa các cơ quan chức năng và sự tự giác tuân thủ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh đã góp phần duy trì kết quả tích cực này. Tuy nhiên, trong thời gian tới cần tiếp tục giám sát chặt chẽ để kịp thời ngăn chặn các rủi ro có thể phát sinh.
--	---